

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Quốc Đâu và bà Đặng Thị Hải Yến

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vinh

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: bà Tăng Thị Mỹ Nương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh

Ngày 28 tháng 5 năm 2018; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 185/2018/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2018. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Q**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 05 tháng 10 năm 1985; Nơi đăng ký thường trú: thôn H, xã X, huyện N, tỉnh H; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn B (sinh năm 1954) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959; Chồng: Ngô Thanh P, sinh năm 1985, có 01 con sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/3/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: chị Ngô Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 16, xã H, huyện H, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/02/2018, Trần Thị Q đi đến chợ Vinh thuộc phường H, thành phố V để trộm cắp tài sản. Khi Q đi đến ki ốt mỹ phẩm “Nhưng Phong” tại tầng 1, khu B Chợ V thì thấy chị Ngô Thị T đang đứng mua hàng, trong túi áo khoác có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu trắng.

Lợi dụng lúc đông người, Q lén lút dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 6 của chị T, rồi cất giấu vào túi ni lông màu đen đang cầm ở tay thì bị lực lượng công an phường H, thành phố V phát hiện bắt quả tang.

Tài sản mà Trần Thị Q chiếm đoạt của chị Ngô Thị T là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu trắng. Kết luận định giá tài sản số 64/KL-ĐGTS ngày 05/3/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố V định giá tại như sau: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu trắng, số Imei: 352066060853988, đã qua sử dụng có giá trị sử dụng còn khoảng 65%, trị giá 5.000.000 đồng. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đền bù gì thêm về mặt dân sự.

Cáo trạng số 217/VKS - HS ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Trần Thị Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điều 65 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Thị Q từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản. Bị cáo không có tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thị Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại; Kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 15 giờ ngày 12/02/2018, tại ki ốt mỹ phẩm “Nhưng Phong” tại tầng 1, khu B Chợ

V, Trần Thị Q đã lén lút chiếm đoạt của chị Ngô Thị T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6 plus màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị 5.000.000 đồng, hành vi mà Trần Thị Q thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nơi đông người cho thấy thái độ liều lĩnh của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải xét xử nghiêm. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục, cải tạo và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: chị Ngô Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 điều 5; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Thị Q 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/5/2018.

Giao bị cáo Trần Thị Q cho UBND xã X, huyện N, tỉnh H giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thị Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh NA
- VKSND thành phố V
- VKSND tỉnh NA
- Chi cục THADS thành phố V
- Công an thành phố V
- Sở Tư pháp Tỉnh NA
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

